

CHI CỤC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM	
CÔNG	Số: 234 ngày 15/12/2021
VĂN	CHUYÊN
ĐẾN	Lãnh đạo CC..... Phòng..... Sao.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 04/2021/HOÀNG CÔNG SỰ

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: Hộ kinh doanh Hoàng Công Sự (Cơ sở chế biến giò chả Hoàng Công Sự)

Địa chỉ: thôn An Chiểu 2, xã Liên Phương, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên

Điện thoại: 0982215468

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 05A8003260, đăng ký kinh doanh lần đầu ngày 22/12/2013, nơi cấp: UBND thành phố Hưng Yên.

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm số: 04/2019/UBND-CN ngày cấp: 24/7/2019, Nơi cấp: UBND thành phố Hưng Yên.

II. Thông tin về sản phẩm:

1. Tên sản phẩm: Giò bò

2. Thành phần: Thịt bò, mỡ lợn, nước mắm, mì chính, đường, hạt tiêu, hạt mắc khén, carrageenan (INS 407), Distarch phosphat(INS 1412), chất nhũ hóa (INS 451(i), INS 450(i), INS 450(iii)), điều chỉnh độ axit (INS 262i), INS 300)

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm:

-Hướng dẫn sử dụng và bảo quản:

- Sản phẩm có thể dùng trực tiếp hoặc dùng làm nguyên liệu để chế biến món ăn khác.

Hướng dẫn bảo quản: Sản phẩm bảo quản ở nhiệt độ:

- Từ 0 °C đến 4 °C hạn sử dụng 15 ngày kể từ ngày sản xuất đối với sản phẩm.

- Từ -20 °C đến -18 °C hạn sử dụng 30 ngày kể từ ngày sản xuất đối với sản phẩm.

- Từ -25 °C đến -22 °C hạn sử dụng 2 tháng kể từ ngày sản xuất đối với sản phẩm.

Lưu ý: Không tái cấp đông sản phẩm sau khi đã rã đông.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

Sản phẩm được đóng theo khối lượng: 200gr, 250gr, 300gr, 350 gr, 400gr, 500gr, 750gr 1kg, 1,5kg, 2kg, 3kg.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

Hộ kinh doanh Hoàng Công Sự (Cơ sở chế biến giò chả Hoàng Công Sự)

Địa chỉ: thôn An Chiêu 2, xã Liên Phương, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên

Điện thoại: 0982215468

III. Mẫu nhãn sản phẩm: (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm:

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 2/2/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật An toàn thực phẩm;

- Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định về nhãn hàng hóa;

- Quyết định số 46/2007/QĐ-BYT ngày 19 tháng 12 năm 2007 của Bộ Y tế quy định ô nhiễm tối đa sinh học và hóa học trong thực phẩm;

- QCVN 8-2:2011/BYT ngày 13/01/2011 của Bộ Y tế “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm”;

- QCVN 8-3: 2012/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với ô nhiễm vi sinh vật trong thực phẩm.

- Thông tư 24/2019/TT –BYT ban hành ngày 30/8/2019: Quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm.

- Thông tư số 24/2013/TT-BYT ban hành ngày 14 tháng 08 năm 2013 về: “Quy định mức giới hạn tối đa dư lượng thuốc thú y trong thực phẩm“.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố.

Hưng Yên, ngày 26 tháng 04 năm 2021

CHỦ CƠ SỞ



TESTING REPORT/ BÁO CÁO KẾT QUẢ PHÂN TÍCH

JOB No./ Số phiếu yêu cầu phân tích: 03210397	Report date/ Ngày: 22-03-2021
Doc. code/ Mã số tài liệu: MKL-TT04-BM01	Page/ Trang: 1/ 1

Applicant/ ref. (Khách hàng/ số yêu cầu) : HỘ KINH DOANH HOÀNG CÔNG SỰ (CƠ SỞ CHẾ BIẾN GIÒ CHẤ HOÀNG CÔNG SỰ)

Address (Địa chỉ) : Thôn An Chiêu 2, xã Liên Phương, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên

Information provided by applicant : Giò bò

(Thông tin được khách hàng cung cấp)

Sample description (Mô tả mẫu) : Mẫu được chứa trong bao bì kín

Seal No (Số niêm) : Không niêm

Source of sample (Nguồn mẫu) : Khách hàng gửi mẫu

Sample received on (Ngày nhận mẫu) : 18-03-2021

Sample tested on (Ngày phân tích) : 18-03-2021

Code/ Mã mẫu	Name/ Tên mẫu	Test Parameter/ Chỉ tiêu phân tích	Test Method/ Phương pháp	Unit/ Đơn vị	LOD	Result/ Kết quả
032103 97/2	Giò bò	<i>E. coli</i> (**)	ISO 16649-2:2001	CFU/g	-	<10
		<i>Salmonella</i> spp. (**)	ISO 6579-1:2017	Định tính/25g	-	ND
		Cadimi (Cd) (**)	AOAC 999.11	mg/kg	0.002	ND
		Chì (Pb) (**)	AOAC 999.11	mg/kg	0.016	ND
		Độ ẩm (**)	FAO 14/7	%	-	50.80
		Protein (**)	FAO 14/7	%	-	16.50
		Hàn the (**)	AOAC 970.33	mg/kg	100.00	ND
		Oxytetracycline (**)	M.K.Lab60 (2019)/ Ref ORIENTAL JOURNAL OF CHEMISTRY India, 2017. Tokyo Metropolitan Institute of Public Health	µg/kg	2.00	ND

Conclusion/ Kết luận

Kết quả mẫu giò bò đạt vi sinh theo QCVN 8-3:2012/BYT, phụ gia đạt theo TT 24:2019/BYT, kim loại nặng và thuốc thú y đạt theo QĐ 46:2007/BYT giới hạn tối đa ô nhiễm hóa học và sinh học trong thực phẩm

Note / Ghi chú:

- (*) Testing parameter is sent to subcontractor accredited by MekongLAB / Chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ và được giám sát bởi MekongLAB.
- (**) Parameter is accredited ISO17025 or recognized by Vietnamese government/ Chỉ tiêu được công nhận ISO17025 hoặc được chỉ định các Bộ chuyên ngành.
- ND: Not detected/ Không phát hiện D: Detected/ Phát hiện <1;<3;<10: Not detected/g sample/ Không phát hiện/g mẫu
LOD: limit of detection/ Giới hạn phát hiện LOQ: Limit of Quantitation/ Giới hạn định lượng
- This testing result is only valid on tested sample. It is issued under our NHO Terms and Conditions. / Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử. Báo cáo này được ban hành theo những điều khoản kinh doanh của NHO
- The above result shall not be reproduced, partly or fully, unless written approval of NHO is granted/ Không được sao chép kết quả này, một phần hay toàn bộ, nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của đại diện NHO

Authorized Technical Representative
Phụ trách kỹ thuật

Phạm Thị Hồng Trang

On behalf of NHO
Đại diện NHO

Hoàng Bá Nghị

NHONHO Company Limited

- Ha Noi Mekong institute & MekongLAB Office: Km 11, National highway 21, Thạch Thất district, Ha Noi city.
- Can Tho Mekong institute & MekongLAB Office: K2-17 Vo Nguyen Giap street, Cai Rang district, Can Tho city.
- Ho Chi Minh Office: Block N, SAIGON MIA building, KDC Trung Son, 9A street, Binh Chanh district, HCM city.

